

Số: 33 /TB - HĐQT

Hà Nội, ngày 5 tháng 03 năm 2012

THÔNG BÁO
MỜI HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2012

Kính gửi: Quý cổ đông Công ty cổ phần Sông Đà 6
Công ty cổ phần Sông Đà 6 (Mã chứng khoán SD6)
Địa chỉ trụ sở: Nhà TM, Khu đô thị Văn Khê, Phường La Khê, Quận Hà Đông, TP Hà Nội;
Mã số Doanh nghiệp: 4400135552; Điện thoại: 04.22169622 Fax: 04.22253366;
Website: <http://www.songda6.com.vn>; Email: congtycophansongda6@songda6.com.vn

**Trân trọng thông báo và kính mời Quý cổ đông dự
Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2012**

1. Thời gian: Từ 8h 00 ngày 28 tháng 03 năm 2012.
2. Địa điểm: Trụ sở Công ty, Nhà TM, Khu đô thị Văn Khê, P. La Khê, Q. Hà Đông, TP. Hà Nội.
3. Thành phần tham dự:
Chủ tịch và Thành viên Hội đồng quản trị, Trưởng Ban và Thành viên Ban kiểm soát,
Cổ đông sở hữu cổ phiếu của Công ty cổ phần Sông Đà 6.
4. Hình thức tham dự Đại hội đồng cổ đông:
 - Trực tiếp tham dự họp Đại hội đồng cổ đông
 - Gửi phiếu biểu quyết bằng thư đảm bảo đến Hội đồng quản trị chậm nhất 01 ngày trước ngày khai mạc cuộc họp (Theo Nghị định số: 102/2010/NĐ-CP, ngày 01/10/2010 của Chính Phủ).
 - Ủy quyền cho người khác dự họp Đại hội đồng cổ đông.
5. Nội dung ĐHĐCĐ:
 - Thông qua báo cáo của HĐQT về công tác quản lý, kinh doanh và thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2011; báo cáo phương án trích lập quỹ doanh nghiệp và cổ tức năm 2011;
 - Thông qua báo cáo tài chính năm 2011, báo cáo của BKS về công tác quản lý Công ty của HĐQT và Tổng giám đốc;
 - Thông qua hợp đồng sáp nhập doanh nghiệp, Điều lệ của công ty CP Sông Đà 6 (sau sáp nhập);
 - Thông qua phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn Điều lệ để hoán đổi cổ phiếu;
 - Thông qua kế hoạch SXKD năm 2012 và định hướng phát triển SXKD 2012 ÷ 2015;
 - Thông qua các nội dung khác thuộc thẩm quyền quyết định của ĐHĐCĐ.
6. Đăng ký xác nhận tham dự Đại hội hoặc gửi phiếu biểu quyết
Đề nghị Quý cổ đông thực hiện đăng ký xác nhận tham dự ĐHĐCĐ trước 17h ngày 27/03/2011. Quý cổ đông gửi giấy đăng ký dự họp hoặc giấy ủy quyền trực tiếp hoặc gửi theo đường bưu điện cho Phòng Tổ chức - Nhân sự Công ty theo địa chỉ trụ sở hoặc Fax theo số máy: 04.22253366 Quý cổ đông cần liên hệ với Công ty liên lạc với bà Cao Thị An theo số máy: 0905247258, hoặc 04.22169772.
Cổ đông không trực tiếp dự họp thì gửi phiếu biểu quyết bằng thư đảm bảo cho Công ty theo địa chỉ Công ty, chậm nhất 01 ngày trước ngày khai mạc cuộc họp.
7. Tài liệu phục vụ ĐHĐCĐ: Quý cổ đông có nhu cầu về tài liệu, xin liên hệ trực tiếp tại trụ sở Công ty hoặc trên Website: <http://www.songda6.com.vn>.
Cổ đông tham dự Đại hội vui lòng mang theo CMND hoặc hộ chiếu để thuận tiện cho việc kiểm tra tư cách cổ đông./.

Trân trọng thông báo tới Quý cổ đông!

Nơi nhận:

- Như kính gửi; *HL*
- Lưu HĐQT.

Ghi chú: Mọi chi phí đi lại
và ăn ở do cổ đông tự trang trải.





Hà Nội, ngày ... tháng 3 năm 2012

**CHƯƠNG TRÌNH, NỘI DUNG
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2012**

TT	NỘI DUNG	THỜI GIAN	NGƯỜI THỰC HIỆN
1	Đón tiếp cổ đông và đại biểu.	8 ^h 00 -:- 8 ^h 30	Ban tổ chức
2	Khai mạc Đại hội.	8 ^h 30 -:- 8 ^h 35	Ban tổ chức
3	Ban kiểm soát báo cáo Đại hội đủ điều kiện tiến hành các nội dung tiếp theo.	8 ^h 35 -:- 8 ^h 40	Trưởng BKS
4	- Cử thư ký Đại hội; - Thông qua chương trình, nội dung Đại hội; - Thông qua Quy chế làm việc của Đại hội; - Cử Ban kiểm phiếu.	8 ^h 40 -:- 9 ^h 00	Chủ tọa
5	Báo cáo của HĐQT về công tác quản lý, kinh doanh, thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2011, báo cáo phân phối lợi nhuận và cổ tức, kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2012, phương án và hợp đồng sáp nhập doanh nghiệp, Điều lệ công ty sau sáp nhập, báo cáo thù lao của HĐQT, BKS và uỷ quyền của ĐHĐCĐ.	9 ^h 00 -:- 9 ^h 20	Chủ tọa
6	- Báo cáo kết quả kiểm toán và báo cáo tài chính tóm tắt năm 2011. - Báo cáo kết quả hoạt động và thẩm định của Ban kiểm soát năm 2011.	9 ^h 20 -:- 9 ^h 40	Trưởng BKS
7	Báo cáo của HĐQT trình ĐHĐCĐ thông qua các vấn đề thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ.	9 ^h 40 -:- 10 ^h 00	Chủ tọa
8	Đại hội thảo luận các vấn đề thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ.	10 ^h 00 -:- 10 ^h 40	Chủ tọa
9	- Cổ đông biểu quyết thông qua các vấn đề thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ; - Ban kiểm phiếu thu phiếu biểu quyết.	10 ^h 40 -:- 11 ^h 00	Chủ tọa và Ban kiểm phiếu
10	- Kiểm phiếu biểu quyết; - Đại hội nghỉ giải lao.	11 ^h 00 -:- 11 ^h 30	Ban kiểm phiếu và Ban tổ chức
11	Ban kiểm phiếu công bố kết quả kiểm phiếu.	11 ^h 30-:- 11 ^h 40	Trưởng Ban kiểm phiếu
12	- Thư ký báo cáo dự thảo Nghị quyết Đại hội; - Cổ đông Biểu quyết thông qua Nghị quyết Đại hội;	11 ^h 40 -:- 11 ^h 55	Chủ tọa và Thư ký
13	Bế mạc.	11 ^h 55-:- 12 ^h 00	Chủ tọa

Nơi nhận:

- Cổ đông;
- TV HĐQT;
- TV BKS;
- Thư ký ĐH;
- Ban kiểm phiếu;
- Lưu HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Hà Nội, ngày 5 tháng 03 năm 2012

**THƯ NGỎ
Của Hội đồng quản trị Công ty**

Kính gửi: Quý cổ đông Công ty cổ phần Sông Đà 6

Năm 2012 là năm thứ 7 Công ty cổ phần Sông Đà 6 hoạt động theo cơ chế Công ty cổ phần; mặc dù Công ty gặp rất nhiều khó khăn trong hoạt động sản xuất kinh doanh; nhưng với tinh thần khắc phục khó khăn, lao động sáng tạo của tập thể Ban lãnh đạo và người lao động. Công ty đã hoàn thành các chỉ tiêu kinh tế mà Đại hội đồng cổ đông năm 2011 đã đề ra.

Thay mặt Ban lãnh đạo Công ty, Hội đồng quản trị trân trọng cảm ơn những đóng góp quý báu của Quý cổ đông vào sự thành công của Công ty trong năm 2011.

Với hy vọng năm 2012, Quý cổ đông sẽ đóng góp nhiều hơn nữa cho sự phát triển của Công ty. Hội đồng quản trị trân trọng kính mời Quý cổ đông giành sự ưu tiên đặc biệt cho Công ty bằng việc đến dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2012.

Nếu vì một lý do nào đó Quý cổ đông không đến dự họp được, hãy tin tưởng uỷ quyền việc dự họp cho Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc Thành viên Hội đồng quản trị hoặc gửi phiếu biểu quyết. Nếu được uỷ quyền, với tinh thần trách nhiệm cao, chúng tôi sẽ thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của cổ đông tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

Nếu Quý cổ đông uỷ quyền cho Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc Thành viên Hội đồng quản trị dự họp Đại hội đồng cổ đông xin vui lòng ghi đầy đủ nội dung vào giấy uỷ quyền kèm theo thư ngỏ này; Giấy uỷ quyền được Fax về Công ty theo số máy Fax: 04.22253366 hoặc gửi qua đường bưu điện theo địa chỉ Công ty trước ngày khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông./.

Xin trân trọng cảm ơn!

Địa chỉ Công ty:

Công ty cổ phần Sông Đà 6
Nhà TM, khu đô thị Văn Khê
Phường La Khê, Q Hà Đông TP Hà Nội

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Chủ tịch

Hồ Sỹ Hùng

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY ỦY QUYỀN
DỰ HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2012
CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 6

Kính gửi: Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Sông Đà 6

Tên tôi là (hoặc tên cổ đông là tổ chức):

Địa chỉ thường trú (hoặc địa chỉ trụ sở):

Giấy chứng minh nhân dân (hoặc hộ chiếu hoặc giấy ĐKKD) số:

Ngày cấp:Nơi cấp:

Là cổ đông, sở hữu:.....cổ phiếu của Công ty cổ phần Sông Đà 6.

NAY ỦY QUYỀN

Cho Ông (Bà):

Giấy chứng minh nhân dân (hoặc hộ chiếu hoặc giấy ĐKKD) số:

Ngày cấp:Nơi cấp:

Địa chỉ thường trú:

Số điện thoại:

Đại diện theo ủy quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2012 Công ty cổ phần Sông Đà 6. Người đại diện theo ủy quyền được thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của cổ đông theo quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty tại Đại hội đồng cổ đông.

Tôi cam kết chịu trách nhiệm về các vấn đề phát sinh do người được ủy quyền gây ra trong Đại hội đồng cổ đông. Giấy ủy quyền này chỉ có hiệu lực trong thời gian tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2012./.

Người được ủy quyền
(Ký tên, ghi rõ họ tên)

Ngày tháng 3 năm 2012
Người ủy quyền
(Ký tên, ghi rõ họ tên)

Người đại diện theo Pháp luật
(Đối với cổ đông là Tổ chức)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập- Tự do- Hạnh phúc



GIẤY ĐĂNG KÝ

Tham dự họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2012

Công ty cổ phần Sông Đà 6

Kính gửi: **Ban tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2012 Công ty CP Sông Đà 6**

Tên tôi là:

CMND (hoặc hộ chiếu) số: Ngày cấp.....

Nơi cấp.....

Địa chỉ thường trú:

Là cổ đông của Công ty cổ phần Sông Đà 6, tôi đăng ký tham dự họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2012 theo thông báo số/TB - HĐQT ngày/03/2012.

Số cổ phiếu sở hữu:..... cổ phiếu.

Số cổ phiếu được ủy quyền:..... cổ phiếu.

Tổng số cổ phiếu có quyền biểu quyết: cổ phiếu.

Kính đề nghị Ban tổ chức Đại hội chấp thuận!

..... ngày tháng năm 2012

Cổ đông đăng ký

(Ký và ghi rõ họ tên)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúcCÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 6
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2012PHIẾU BIỂU QUYẾT

Tên cổ đông (hoặc đại diện cổ đông):

Số CMND/ Hộ chiếu: Ngày cấp: Nơi cấp:

Số cổ phiếu sở hữu: Cổ phiếu;

Số cổ phiếu được uỷ quyền: Cổ phiếu;

Tổng số cổ phiếu có quyền biểu quyết: Cổ phiếu.

NỘI DUNG CÁC VẤN ĐỀ BIỂU QUYẾT

TT	NỘI DUNG CÁC VẤN ĐỀ BIỂU QUYẾT	PHƯƠNG ÁN BIỂU QUYẾT		
		ĐỒNG Ý	KHÔNG ĐỒNG Ý	KHÔNG CÓ Ý KIẾN
1	Thông qua báo cáo của HĐQT, BKS, báo cáo tài chính và báo cáo thực hiện kế hoạch SXKD năm 2011.			
2	Thông qua báo cáo phân phối lợi nhuận và cổ tức năm 2011.			
3	Thông qua phương án và hợp đồng sáp nhập Doanh nghiệp			
4	Thông qua toàn văn Điều lệ của Công ty sau sáp nhập			
5	Thông qua phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn Điều lệ để hoán đổi cổ phiếu thực hiện sáp nhập và niêm yết bổ sung			
6	Thông qua kế hoạch SXKD năm 2012			
7	Thông qua uỷ quyền lựa chọn Tổ chức kiểm toán báo cáo tài chính năm 2012.			
8	Thông qua uỷ quyền cho Hội đồng quản trị phê duyệt các Hợp đồng theo Khoản 1 và Khoản 3, Điều 35, Điều lệ Công ty.			
9	Thông qua báo cáo chi thù lao của HĐQT, BKS năm 2011, dự toán tổng mức thù lao HĐQT, BKS năm 2012.			

Ghi chú: Cổ đông biểu quyết phương án nào thì đánh dấu "X" và ô phương án biểu quyết của vấn đề đó.

Hà Nội, ngày tháng 03 năm 2012

Chữ ký của cổ đông

(Hoặc đại diện theo uỷ quyền của cổ đông)

(Ký và ghi rõ họ tên)

Số: 34 /BC – HĐQT

Hà Nội, ngày 05 tháng 3 năm 2012

BÁO CÁO

Của hội đồng quản trị, trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2012 về công tác quản lý, kinh doanh của công ty thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2011 và kế hoạch SXKD năm 2012

KÍNH THƯA: QUÝ CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 6

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 29/11/2005, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Sông Đà 6, ban hành kèm theo Nghị quyết số 47/NQ - ĐHĐCĐ ngày 30/03/2009 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2009 (Bổ sung, sửa đổi lần thứ 4),

Hội đồng quản trị Công ty xin báo cáo công tác quản lý, kinh doanh thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2011 và kế hoạch SXKD năm 2012 của công ty với nội dung sau đây:

I. KHÁI QUÁT CHUNG VỀ CÔNG TY HIỆN NAY

- Công ty cổ phần Sông Đà 6 là loại hình Doanh nghiệp cổ phần, được chuyển đổi từ Doanh nghiệp Nhà nước theo quyết định số 2269/QĐ - BXD ngày 09/12/2005 của Bộ xây dựng. Công ty hoạt động theo mô hình Công ty cổ phần từ ngày 01/01/2006, mã số Doanh nghiệp: 4400135552

- Cổ phiếu của Công ty được niêm yết tại Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội với mã số SD6.

1. Ngành nghề kinh doanh chính của Công ty:

+ Xây dựng các công trình: Thủy điện, nhiệt điện, thủy lợi, cầu, đường giao thông công trình dân dụng, công nghiệp, hạ tầng kỹ thuật khu dân cư, khu công nghiệp;
+ Sản xuất kinh doanh vật liệu xây dựng: đá, cát, sỏi, bê tông thương phẩm;
+ Kinh doanh bất động sản.

2. Vốn điều lệ của công ty

Vốn điều lệ của Công ty hiện nay là: 175,1 tỷ đồng

Cơ cấu vốn điều lệ:

+ Vốn Nhà nước do Tập đoàn Sông Đà làm đại diện là: 70.536.400.000 đồng, chiếm 40,28% vốn điều lệ.

+ Vốn của các cổ đông khác là: 104.563.600.000 đồng, chiếm 59,72% vốn điều lệ.

3. Bộ máy quản lý, điều hành của công ty.

Hội đồng quản trị:

- | | |
|-----------------------|---------------------------------|
| - Ông Hồ Sỹ Hùng | - Chủ tịch Hội đồng quản trị. |
| - Ông Nguyễn Văn Tùng | - TV HĐQT kiêm tổng giám đốc. |
| - Ông Đỗ Đình Hiện | - Thành viên Hội đồng quản trị. |
| - Ông Đào Xuân Tuấn | - Thành viên Hội đồng quản trị. |
| - Ông Bùi Đình Đông | - Thành viên Hội đồng quản trị. |

Ban kiểm soát:

- | | |
|-------------------------|-----------------------------|
| - Ông Nguyễn Văn Thắng | - Trưởng Ban kiểm soát. |
| - Ông Lê Hồng Minh | - Thành viên Ban kiểm soát. |
| - Bà Phạm Thị Thanh Tâm | - Thành viên Ban kiểm soát. |

Ban Tổng giám đốc:

- | | |
|-----------------------|----------------------|
| - Ông Nguyễn Văn Tùng | - Tổng giám đốc. |
| - Ông Bùi Đình Đông | - Phó tổng giám đốc |
| - Ông Vũ Đức Lãm | - Phó tổng giám đốc |
| - Ông Nguyễn Quốc Bảo | - Phó tổng giám đốc. |



- Ông Nguyễn Khắc Hà - Phó tổng giám đốc
- Ông Nguyễn Hữu Tiến - Phó Tổng giám đốc.

Các phòng, ban nghiệp vụ:

- Phòng Quản lý Kỹ thuật-Công nghệ
- Phòng Kinh tế-Kế hoạch-Đầu tư
- Phòng Quản lý cơ giới
- Phòng Tổ chức-nhân sự
- Phòng Tài chính kế toán
- Ban An toàn-Bảo hộ lao động
- Ban chuẩn bị điện hạt nhân và giao thông đô thị.
- Văn phòng

Các đơn vị trực thuộc:

- + Xí nghiệp Sông Đà 6.01; Trụ sở tại công trường Thủy điện Huội Quảng-Xã Khoen On- Huyện Than Uyên-Tỉnh Lai Châu;
- + Xí nghiệp Sông Đà 6.02: Tầng 1, nhà TM, Đô thị Văn Khê, P. La Khê, Q. Hà Đông, Hà Nội
- + Xí nghiệp Sông Đà 6.03; Trụ sở tại công trường thủy điện XêKaMan 3, huyện Đắc Chung, tỉnh Sê Kông, Cộng hoà dân chủ nhân dân Lào;
- + Xí nghiệp Sông Đà 6.05; Trụ sở: tại công trường Thủy điện Huả Na, Xã Đồng Văn, huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An;
- + Chi nhánh Hà Nội: Trụ sở tại Tầng 1, nhà TM, Đô thị Văn Khê, P. La Khê, Q. Hà Đông, Hà Nội

4. Công ty con

- Công ty cổ phần Sông Đà 6.04; Trụ sở tại Bản Nhạp, Chiềng Lao, Mường La, Tỉnh Sơn La, Công ty sở hữu 46,45% vốn điều lệ.
- Công ty cổ phần Sông Đà 6.06; Trụ sở: xã Thống Nhất, huyện Hoàn Bô, tỉnh Quảng Ninh, Công ty sở hữu 50% vốn điều lệ.
- Công ty TNHH Sông Đà 17; Trụ sở: Thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.

5. Công ty liên kết:

- Công ty cổ phần Sông Đà - Hoàng Long; trụ sở Mỹ Đình, Từ Liêm, Hà Nội, Công ty sở hữu 26% vốn điều lệ.
- Công ty cổ phần Dịch vụ Đầu tư SD6: Trụ sở nhà TM, Đô thị Văn Khê, P. La Khê, Q. Hà Đông, Hà Nội, Công ty sở hữu 15% vốn điều lệ.

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SXKD VÀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐHĐCĐ NĂM 2011.

1. Đánh giá tình hình hoạt động SXKD : Năm 2011 Công ty cổ phần Sông Đà 6 hoạt động SXKD trong bối cảnh kinh tế thế giới suy thoái, kinh tế trong nước tăng trưởng chậm, lạm phát lãi vay ngân hàng tăng cao, giá cả nguyên, nhiên, vật liệu biến động thất thường, giải pháp kiềm chế lạm phát của Chính Phủ đã ảnh hưởng không tốt đến kết quả sản xuất kinh doanh của công ty. Nhưng với sự lãnh đạo kiên quyết, sáng tạo của Đảng ủy, Hội đồng quản trị và bộ máy quản lý, điều hành các cấp, với tinh thần lao động khắc phục khó khăn của tập thể CBCNV, với sự quan tâm, giúp đỡ có hiệu quả của lãnh đạo Tập đoàn Sông Đà, Công ty cổ phần Sông Đà 6 đã cơ bản hoàn thành nhiệm vụ SXKD.

- SXKD đạt hiệu quả kinh tế, bảo toàn và phát triển vốn chủ sở hữu, hầu hết các chỉ tiêu kinh tế đều đạt kế hoạch đề ra.
- Hoàn thành các mục tiêu tiến độ thi công tại các công trường trọng điểm Nhà nước; đảm bảo chất lượng công trình xây dựng theo yêu cầu kỹ thuật.
- Đầu tư nâng cao năng lực thiết bị thi công có trọng tâm, kịp thời, đạt hiệu quả kinh tế.
- Đảm bảo đủ việc làm và thu nhập ổn định cho người lao động.

- Đảm bảo quyền lợi của cổ đông và khách hàng.
- Trình độ quản lý, điều hành quản trị doanh nghiệp được nâng cao.
- Uy tín, thương hiệu của công ty được Tập đoàn Sông Đà, các chủ đầu tư và khách hàng đánh giá cao; năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp ngày càng tăng.
- Công tác sắp xếp, đổi mới doanh nghiệp được chú trọng; năng lực của bộ máy quản lý, điều hành các cấp; trình độ tay nghề công nhân kỹ thuật được nâng cao; công tác quy hoạch đào tạo nguồn nhân lực phục vụ cho việc phát triển chuyển dịch ngành nghề kinh doanh xây dựng giao thông đô thị và xây dựng các công trình điện hạt nhân. Tái cấu trúc sắp xếp lại tổ chức sản xuất của Tổ hợp công ty theo hướng sáp nhập Công ty cổ phần Sông Đà 6.04, Công ty cổ phần Sông Đà 6.06 vào Công ty cổ phần Sông Đà 6, chuyển đổi Công ty cổ phần Sông Đà 17 thành Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Sông Đà 17.
- Tiếp thị, đấu thầu tìm kiếm việc làm, mở rộng thị trường xây dựng các dự án đường sắt đô thị, điện hạt nhân theo chiến lược phát triển của công ty và định hướng của Tập đoàn Sông Đà.

2. Thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ SXKD của Công ty năm 2011:

Năm 2011 Công ty cổ phần Sông Đà 6 tham gia thi công:

Các dự án thủy điện

- Thủy điện Sơn La, thủy điện Huội Quảng tại tỉnh Sơn La.
- Thủy điện Hòa Na tại tỉnh Nghệ An.
- Thủy điện XêKaMan 3 tại CHDCND Lào.
- Thủy điện SêSan 4, SêSan 4A tại tỉnh Gia Lai.
- Thủy điện Ngòi Phat tại tỉnh Lào Cai

Các công trình dân dụng:

- Gói thầu XL01, XL02 dự án nhà Quốc Hội và Hội trường Ba Đình mới.
- Nhà ở khu đô thị Xuân Phương Hà Nội,

Sản xuất vật liệu xây dựng

- Khai thác sản xuất đá dăm, bê tông thương phẩm phục vụ thi công các dự án thủy điện,
- Sản xuất bê tông thương phẩm phục vụ thi công Gói thầu XL01, XL02 dự án nhà Quốc Hội và Hội trường Ba Đình mới.

3. Thực hiện các chỉ tiêu kinh tế chính năm 2011

- | | |
|---|--------------------------------------|
| - Giá trị SXKD: | 830,161 tỷ đồng, đạt 102% kế hoạch. |
| - Doanh thu: | 726,411 tỷ đồng, đạt 97% kế hoạch. |
| - Lợi nhuận trước thuế: | 40,646 tỷ đồng, đạt 84% kế hoạch. |
| - Các khoản đã nộp Nhà nước: | 30,795 tỷ đồng, đạt 92%. |
| - Thu nhập bình quân CBCNV/tháng người: | 5,977 triệu đồng, đạt 101% kế hoạch. |
| - Tỷ lệ cổ tức (dự kiến): 15%, đạt 100% kế hoạch. | |
| - Giá trị đầu tư thực hiện: | 49 tỷ đồng, đạt 16,6% kế hoạch. |

Trong đó:

- | | |
|---|----------------|
| + Đầu tư nâng cao năng lực thiết bị thi công: | 21,77 tỷ đồng. |
| + Đầu tư dự án: | 19,19 tỷ đồng. |
| + Đầu tư tài chính: | 8,06 tỷ đồng. |

4. Các chỉ tiêu kinh tế không đạt kế hoạch.

- Kế hoạch lợi nhuận trước thuế đạt 84% (40,646 tỷ đồng/48,532 tỷ đồng). Nguyên nhân không đạt kế hoạch là do năm 2011 lãi vay vốn ngân hàng tăng cao, chi phí lãi vay của công ty đã tăng thêm 13 tỷ đồng so với kế hoạch tài chính xây dựng đầu năm, ngoài ra công ty còn trích lập dự phòng các khoản đầu tư tài chính.

- Kế hoạch đầu tư năm 2011 là 293,93 tỷ đồng, thực hiện 49 tỷ đồng, đạt 16,6% kế hoạch. Nguyên nhân không đạt kế hoạch là do công ty thực hiện Nghị quyết số 11/NQ-CP của Chính Phủ hành ngày 24/2/2011: Về những giải pháp chủ yếu tập trung kiềm chế lạm phát, ổn

định kinh tế vĩ mô, bảo đảm an sinh xã hội. Công ty không thực hiện đầu tư dự án cũng như đầu tư vốn vào doanh nghiệp khác theo kế hoạch; Công ty chỉ đầu tư một số thiết bị cần thiết phục vụ thi công các công trình trọng điểm.

III. HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2011

1. Đánh giá công tác quản lý của Công ty:

- Công tác quản lý toàn diện các mặt của Công ty như: Quản lý vốn và tài sản; quản lý chất lượng, tiến độ xây dựng công trình, quản lý đầu tư, quản lý lao động v.v theo đúng các quy định của Pháp luật Nhà nước, Quy định của Điều lệ và Quy chế quản lý nội bộ Công ty.

- Điều lệ và các văn bản Quy chế quản lý nội bộ Công ty đã ban hành đầy đủ và thường xuyên được bổ sung, sửa đổi phù hợp với quy định của Pháp luật và yêu cầu thực tế công tác quản trị doanh nghiệp. Quy chế quản lý nội bộ phù hợp với quy luật kinh tế và trình độ năng lực quản lý của cán bộ được nâng cao đã phát huy tốt tính chủ động, sáng tạo của bộ máy quản lý, điều hành các cấp và cán bộ công nhân viên.

- Trong quá trình hoạt động SXKD, HĐQT và bộ máy điều hành các cấp tuân thủ theo đúng các quy định của pháp luật, chế độ chính sách Nhà nước, Điều lệ và Quy chế quản lý nội bộ của Công ty.

- Năm 2011 chất lượng công tác quản trị doanh nghiệp đã từng bước được nâng cao; HĐQT và bộ máy quản lý, điều hành quyết định các vấn đề trong hoạt động SXKD đảm bảo chính xác, kịp thời đã mang lại hiệu quả kinh tế.

- Bộ máy quản lý, điều hành công ty luôn đoàn kết, năng động, có trách nhiệm cao trong công việc được giao, có uy tín đối với Tập đoàn Sông Đà, các chủ đầu tư, tập thể người lao động, khách hàng và cổ đông.

- Công ty thường xuyên giáo dục ý thức kỷ luật lao động, tác phong công nghiệp trong cán bộ, công nhân viên, người lao động góp phần tăng năng suất lao động.

2. Hoạt động của HĐQT năm 2011:

- Năm 2011, HĐQT quản lý công ty và thực hiện chức trách nhiệm vụ theo đúng các quy định của Pháp luật, quy định của Điều lệ công ty. HĐQT quản lý Công ty bằng biện pháp xây dựng ban hành các Quy chế quản lý nội bộ, phê duyệt và giao kế hoạch SXKD, kế hoạch đầu tư và các loại kế hoạch khác của năm và hằng quý. Hằng ngày kiểm tra, giám sát bộ máy điều hành các cấp; hằng quý HĐQT họp với bộ máy điều hành để kiểm điểm việc thực hiện kế hoạch SXKD trong quý và kiểm điểm việc thực hiện các Nghị quyết của HĐQT đã ban hành.

- HĐQT chỉ đạo, kiểm tra, giám sát bộ máy điều hành tuân thủ đầy đủ các quy định của Pháp luật trong SXKD; tổ chức công bố thông tin định kỳ và đột xuất theo quy định của Luật chứng khoán; thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở; tôn trọng và đảm bảo quyền của cổ đông; đảm bảo quyền lợi và nghĩa vụ của Doanh nghiệp đối với các thành phần có liên quan khác và xã hội.

- HĐQT phối hợp với Tổng giám đốc giải quyết những vướng mắc với các chủ đầu tư trong công tác thanh toán, công tác kinh tế ở các dự án công ty tham gia thi công. Thường xuyên thảo luận giữa Chủ tịch HĐQT với Tổng giám đốc để đạt được sự thống nhất cao trong việc quản lý và điều hành hoạt động SXKD.

- Năm 2011 HĐQT tổ chức 4 phiên họp định kỳ hằng quý và 01 phiên họp đột xuất để nghe Tổng giám đốc và bộ máy điều hành các cấp báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch SXKD và Quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền trong hoạt động sản xuất kinh doanh, quyết định về công tác tổ chức và cán bộ tại phiên họp HĐQT.

- Việc kiểm tra, giám sát của HĐQT đúng thẩm quyền, có hiệu lực cao, không gây cản trở, chông chéo đến việc điều hành của Tổng giám đốc.

- Hội đồng quản trị xây dựng kế hoạch phát triển SXKD của Công ty từ năm 2012 ÷ 2015 và định hướng phát triển đến năm 2020 theo yêu cầu phát triển của doanh nghiệp. Xây

dựng cơ cấu ngành nghề kinh doanh, chuẩn bị nguồn nhân lực, nghiên cứu công nghệ phục vụ việc chuyển dịch ngành nghề kinh doanh sang lĩnh vực xây dựng dự án điện hạt nhân, đường giao thông đô thị, đường sắt trên cao; nâng cao chất lượng, hiệu quả của ngành nghề thi công các dự án thủy điện.

- Hội đồng quản trị thực hiện đầy đủ nghĩa vụ đối với cổ đông, đặc biệt là cổ đông lớn Tập đoàn Sông Đà để nhận được sự quan tâm, giúp đỡ có hiệu quả về định hướng phát triển và giao thầu thi công các dự án thủy điện lớn do Tập đoàn Sông Đà làm tổng thầu hoặc làm chủ đầu tư.

Tồn tại:

- Một số Quyết định của HĐQT ban hành chưa kịp thời;
- Thành viên Hội đồng quản trị kiêm nhiệm nên một số nhiệm vụ giao cho thành viên Hội đồng quản trị giải quyết chưa được kịp thời, chưa đạt kết quả cao.

3. Các văn bản HĐQT đã ban hành năm 2011:

Năm 2011 HĐQT đã ban hành tổng số 164 văn bản. Các văn bản do HĐQT ban hành đều đúng thẩm quyền, đúng Quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty. Văn bản ban hành bảo đảm tính khả thi và có hiệu lực cao trong việc tổ chức thực hiện. Trình tự ban hành văn bản đúng quy định. Văn bản của HĐQT ban hành bằng hình thức HĐQT thông qua Nghị quyết, Quyết định tại các phiên họp hoặc lấy ý kiến Thành viên HĐQT bằng văn bản.

Tổng số các văn bản ban hành là 164 văn bản, được định dạng như sau:

- Văn bản ban hành quy chế nội bộ: 07 Văn bản
- Nghị quyết, Quyết định về công tác SXKD, đầu tư: 52 văn bản.
- Nghị quyết, Quyết định về công tác tổ chức và cán bộ: 33 văn bản.
- Các loại văn bản khác: 71 văn bản.

4. Công tác tổ chức, cán bộ thuộc thẩm quyền của HĐQT:

- Công tác tổ chức và cán bộ đã được HĐQT thực hiện đúng thẩm quyền, theo quy định của Điều lệ Công ty, trên nguyên tắc vì nhiệm vụ SXKD, nhiệm vụ xây dựng và phát triển đơn vị, trên cơ sở năng lực, trình độ thực tế của cán bộ, đảm bảo đủ điều kiện đề bạt và bổ nhiệm.

- Năm 2011 HĐQT đã ban hành 33 văn bản về công tác tổ chức và cán bộ:

- Tổ chức thành công ĐHĐCĐ thường niên năm 2011 theo đúng quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty.

- Phát hành cổ phiếu, tăng vốn điều lệ Công ty từ 103 tỷ đồng lên 175,1 tỷ đồng, theo đúng quy định của Pháp luật, Điều lệ Công ty và Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2011.

- Bổ nhiệm Tổng giám đốc nhiệm kỳ II, bổ nhiệm lại và bổ nhiệm mới 06 Phó tổng giám đốc, cho thôi giữ chức vụ 04 Phó tổng giám đốc; phê duyệt nhân sự đề Tổng giám đốc bổ nhiệm 2 trưởng phòng công ty, 2 giám đốc đơn vị trực thuộc, bổ nhiệm thay đổi một số người đại diện phần vốn của Công ty tại các công ty con.

IV. KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2012

1. Thuận lợi:

- Bước vào thực hiện nhiệm vụ SXKD năm 2012 và những năm tiếp theo, nguồn lực của Công ty về tài chính, nguồn nhân lực, năng lực quản lý, điều hành, uy tín và thương hiệu đã vững vàng, tích lũy được sau 6 năm hoạt động theo mô hình Doanh nghiệp cổ phần. Công ty chuẩn bị chuyển dịch sang một số ngành nghề kinh doanh mới, ngành nghề kinh doanh mới có nhiều cơ hội về thị trường rộng lớn trong hiện tại và tương lai.

- Tập đoàn Sông Đà đang thực hiện việc tái cấu trúc lại doanh nghiệp theo kế hoạch của Chính phủ, đây sẽ là cơ hội cho các doanh nghiệp thành viên phát triển trong đó có Công ty cổ phần Sông Đà 6.

- Nền kinh tế đất nước mặc dù còn rất nhiều khó khăn nhưng với sự điều hành kiên quyết, sáng tạo của Chính phủ, sự suy thoái kinh tế trong nước sẽ sớm chấm dứt.

2. Khó khăn:

- Năm 2012 kinh tế trong nước còn tiếp tục khó khăn, giá cả nguyên, nhiên vật liệu và lạm phát chưa thực sự ổn định. Giải pháp kiềm chế lạm phát của Chính phủ vẫn còn ảnh hưởng lớn đến hoạt động SXKD của các doanh nghiệp trong đó có Công ty cổ phần Sông Đà 6.

- Do tính chất đặc thù của ngành nghề xây dựng thủy điện, hầu hết việc cung cấp thiết kế, dự toán đều chậm, các chủ đầu tư phần lớn thiếu nguồn vốn để thanh toán cho nhà thầu, định mức, đơn giá chưa thống nhất, áp lực về tiến độ thi công căng thẳng.

- Môi trường làm việc của Công ty vẫn hầu hết ở vùng rừng núi, vùng sâu vùng xa, không thuận lợi về nhiều mặt, không thu hút được lao động có chất lượng cao đến làm việc và gắn bó lâu dài với đơn vị.

- Năm 2012 một số đơn vị trực thuộc công ty thiếu việc làm, đây là một áp lực lớn nhất đối với công ty.

- Việc tổ chức đào tạo nguồn nhân lực và nghiên cứu công nghệ thi công giao thông đô thị, giao thông ngầm, điện hạt nhân yêu cầu chi phí rất lớn, đồng thời phải lựa chọn nhân lực có chất lượng cao, trong khi đó nguồn nhân lực ngoài xã hội chưa đáp ứng yêu cầu của công ty.

3. Sắp xếp, cơ cấu lại tổ chức Công ty cổ phần Sông Đà 6

Công ty cổ phần Sông Đà 6 (mã chứng khoán SD6) có 3 Công ty con là Công ty cổ phần Sông Đà 6.04 (mã chứng khoán S64), Công ty cổ phần Sông Đà 6.06 (mã chứng khoán SSS), Công ty TNHH Sông Đà 17.

Công ty cổ phần Sông Đà 6.04 và Công ty cổ phần Sông Đà 6.06 được chuyển đổi thành Công ty cổ phần từ 2 đơn vị trực thuộc của Công ty cổ phần Sông Đà 6 từ tháng 12 năm 2003 và tháng 9 năm 2004; Công ty cổ phần Sông Đà 17 là Công ty con của Công ty cổ phần Sông Đà 6 do Công ty nhận chuyển nhượng lại phần vốn nhà nước từ Tập đoàn Sông Đà. Năm 2011 Công ty cổ phần Sông Đà 17 đã chuyển đổi thành Công ty TNHH Sông Đà 17, Công ty cổ phần Sông Đà 6 là chủ sở hữu Công ty.

Công ty xây dựng phương án cơ cấu, sắp xếp lại Tổ hợp công ty theo hướng sáp nhập Công ty cổ phần Sông Đà 6.04, Công ty cổ phần Sông Đà 6.06 trở lại Công ty cổ phần Sông Đà 6 với nội dung sau:

*** Mục tiêu sáp nhập:** SD6, S64, SSS có hoạt động sản xuất kinh doanh giống nhau, công việc làm hàng năm của S64, SSS đều phụ thuộc vào SD6 trong những năm qua cùng một công trường thi công nhưng có đến 2 hoặc 3 đơn vị của Tổ hợp công ty cùng tham gia, có 2 hoặc 3 bộ máy điều hành công trường nên rất lãng phí. Để phát huy cao hơn sức mạnh của từng đơn vị qua việc chuyển toàn bộ tài sản và hoạt động SXKD của S64, SSS sang SD6. Sáp nhập các doanh nghiệp lại sẽ tạo nên sức mạnh tổng hợp cộng hưởng của 3 đơn vị, mở rộng năng lực SXKD, thị trường, khách hàng và đặc biệt là tiết kiệm được chi phí quản lý, chi phí bán hàng, chi phí mua sắm tài sản. Việc sáp nhập này sẽ giúp doanh nghiệp SD6 mới nâng cao hiệu quả hoạt động, tạo giá trị gia tăng cho Công ty, từ đó làm tăng giá trị cho cổ đông do yếu tố cộng hưởng so với 3 công ty hoạt động độc lập, niêm yết độc lập và thương hiệu riêng. Việc sáp nhập cũng nhằm mục tiêu doanh nghiệp SD6 mới sẽ được thị trường đánh giá cao hơn, có thương hiệu lớn mạnh hơn, năng lực cạnh tranh và hiệu quả SXKD cao hơn.

*** Lợi ích của việc sáp nhập**

- Mô hình tổ chức quản lý của Công ty cổ phần Sông Đà 6 mới gọn nhẹ, linh hoạt thay thế cho bộ máy quản lý mang tính trung gian của các Công ty con; hiệu lực của bộ máy quản lý, điều hành Công ty cổ phần Sông Đà 6 sẽ đạt hiệu quả cao;

- Chiến lược hoạt động tập trung và đồng nhất về phương hướng phát triển sẽ góp phần cải thiện được hiệu quả kinh doanh và tránh các bước trùng lặp không cần thiết của các doanh nghiệp.

- Công ty cổ phần Sông Đà 6 sau khi sáp nhập sẽ tận dụng được lợi ích kinh tế nhờ giảm thiểu được sự chồng chéo trong quản lý và tăng chi phí, từ đó tăng hiệu quả hoạt động, tăng khả năng cạnh tranh của công ty trên thị trường.

- Việc sáp nhập S64, SSS vào SD6 là một trong những bước đi mang tính chất chiến lược trong định hướng phát triển của SD6, giúp SD6 có thể tự chủ về việc thu xếp nguồn lực xây lắp thi công các công trình. SD6 sẽ chủ động hơn trong việc điều hành cũng như xác định phương hướng phát triển đối với S64 và SSS.

- Việc sáp nhập sẽ tạo cơ hội cho SD6 mở rộng quy mô, tăng năng lực cạnh tranh trên thị trường qua việc cộng hưởng thương hiệu và cung cấp sản phẩm dịch vụ cho công trình với mức giá cạnh tranh.

- Với tình hình tài chính hiện nay của cả 3 đơn vị, công ty sau sáp nhập được hưởng lợi khi tối đa hóa các yếu tố cộng lực về tài chính, tận dụng những điểm mạnh và giảm bớt những hạn chế tài chính, tài sản, con người của 3 công ty riêng biệt, đa dạng hóa nguồn vốn, chủ động khai thác hiệu quả các nguồn vốn luân chuyển.

- Việc sáp nhập là bước đầu tư chiến lược quan trọng trong chiến lược phát triển của công ty, nhằm nâng cao quy mô, vị thế của doanh nghiệp, mang lại hiệu quả SXKD tốt hơn, lợi thế cạnh tranh cao hơn, cổ phiếu của Công ty sẽ được thị trường nhìn nhận, đánh giá tốt hơn trong dài hạn, từ đó gia tăng giá trị cho cổ đông.

4. Kế hoạch SXKD của Công ty cổ phần Sông Đà 6 năm 2012:

4.1. Mục tiêu, nhiệm vụ trọng tâm năm 2012

a. Thi công các dự án thủy điện đã có hợp đồng:

- Hoàn thành thi công, nghiệm thu bàn giao các dự án: Thủy điện Nậm Chiến; Thủy điện Hòa Na; Thủy điện XêKaMan3.

Thủy điện Huội Quảng: Tập trung nguồn lực chính thi công bê tông 2 vai đập đến cao độ 320, đập tràn đến cao độ 300, đảm bảo mục tiêu chống lũ năm 2012.

Thủy điện Lai Châu: Tập trung hoàn thành thi công bê tông để đảm bảo mục tiêu ngăn sông cuối tháng 3/2012.

b. Thi công các dự án dân dụng:

Dự án nhà Quốc Hội: Tập trung hoàn thiện gói thầu XL01 và thi công gói thầu XL02

c. Sản xuất công nghiệp

- Nhà máy Xi Măng Hạ Long: Đảm bảo khoan nổ, xúc chuyển đá vôi cấp cho nhà máy theo yêu cầu.

- Sản xuất vữa bê tông bán ngoài tại khu vực Hà Nội 36.000m³/năm.

- Sản xuất đá dăm, vữa bê tông phục vụ thi công các dự án thủy điện.

d. Tìm kiếm việc làm: Tiếp thị dự án thủy điện Đồng Nai 5; dự án đường giao thông trên cao tại TP.Hà Nội và một số dự án thủy điện, giao thông khác.

e. Chuẩn bị đầu tư đào tạo nguồn nhân lực, nghiên cứu công nghệ để thi công dự án giao thông đô thị: tàu điện ngầm, đường sắt trên cao và thi công dự án điện hạt nhân vào năm 2014.

4.2. Các chỉ tiêu kinh tế chủ yếu năm 2012:

a) Các chỉ tiêu kinh tế của công ty (Chưa sáp nhập)

- Tổng giá trị SXKD:	835,340 tỷ đồng.
- Doanh thu:	754,705 tỷ đồng.
- Lao động và tiền lương:	
+ Tổng số CBCNV bình quân:	2.150 người.
+ Thu nhập bình quân:	5.553.000 đồng/người/tháng.
- Các khoản nộp nhà nước:	50,389 tỷ đồng.

- Lợi nhuận trước thuế: 43,416 tỷ đồng.
- Lợi nhuận sau thuế: 32,562 tỷ đồng.
- Tỷ lệ cổ tức dự kiến: 15%.
- Giá trị đầu tư: 225,200 tỷ đồng.

Trong đó:

- + Đầu tư dự án nhà và hạ tầng: 92,00 tỷ đồng.
- + Đầu tư nâng cao năng lực thiết bị thi công: 125,200 tỷ đồng.
- + Đầu tư góp vốn Điều lệ các Công ty CP: 8,00 tỷ đồng.

b) Các chỉ tiêu kinh tế của công ty (Sau khi sáp nhập)

- Tổng giá trị SXKD: 1.112,000 tỷ đồng.
- Doanh thu: 1.025,141 tỷ đồng.
- Lao động và tiền lương:
- + Tổng số CBCNV bình quân: 2.724 người.
- + Thu nhập bình quân: 5.550.000 đồng/người/tháng.
- Các khoản nộp nhà nước: 61,845 tỷ đồng.
- Lợi nhuận trước thuế: 55,191 tỷ đồng.
- Lợi nhuận sau thuế: 41,393 tỷ đồng.
- Tỷ lệ cổ tức dự kiến: 15%.
- Giá trị đầu tư: 234,600 tỷ đồng.

Trong đó:

- + Đầu tư dự án nhà và hạ tầng: 92,000 tỷ đồng.
- + Đầu tư nâng cao năng lực thiết bị thi công: 134,600 tỷ đồng.
- + Đầu tư góp vốn Điều lệ các Công ty CP: 8,000 tỷ đồng.

Kính thưa quý cổ đông, HĐQT đã báo cáo những nội dung cơ bản kết quả thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2011, kết quả công tác quản lý của HĐQT, định hướng phát triển Công ty từ năm 2012 đến năm 2015 và tầm nhìn đến năm 2020, kính mong quý cổ đông đóng góp ý kiến bổ sung cho bản báo cáo đạt kết quả tốt hơn./.

Trân trọng cảm ơn!

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Chủ tịch



Hồ Sỹ Hùng

BÁO CÁO

*Của Hội đồng quản trị trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2012
biểu quyết thông qua các vấn đề thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ*

KÍNH THƯA: QUÝ CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 6

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 60/QH11 do Quốc Hội ban hành ngày 29/11/2005;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Sông Đà 6 ban hành kèm theo Nghị quyết số 47/NQ - ĐHĐCĐ ngày 30/03/2009 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2009 (Bổ sung, sửa đổi lần thứ 4);

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, biểu quyết thông qua các vấn đề sau đây:

1. Báo cáo của HĐQT, BKS, báo cáo tài chính và báo cáo thực hiện kế hoạch SXKD năm 2011:

a) Nội dung báo cáo của HĐQT, BKS, báo cáo tài chính: Như tài liệu trình ĐHĐCĐ

b) Thực hiện các chỉ tiêu kinh tế chủ yếu:

- Giá trị sản lượng thực hiện: 830,161 tỷ đồng, đạt 102% kế hoạch.
- Doanh thu thực hiện: 726,411 tỷ đồng, đạt 97% kế hoạch.
- Lợi nhuận trước thuế: 40,646 tỷ đồng, đạt 84% kế hoạch.
- Các khoản đã nộp Nhà nước: 30,795 tỷ đồng, đạt 92%.
- Thu nhập bình quân CBCNV/tháng người thực hiện 5,977 triệu đồng/người/tháng, đạt 101% kế hoạch.
- Tỷ lệ cổ tức dự kiến: 15%, đạt 100% kế hoạch.
- Giá trị đầu tư thực hiện: 49,00 tỷ đồng, đạt 27% kế hoạch.

Trong đó:

- + Đầu tư nâng cao năng lực thiết bị thi công: 21,77 tỷ đồng.
- + Đầu tư dự án: 19,19 tỷ đồng.
- + Đầu tư tài chính: 8,06 tỷ đồng.

2. Phân phối lợi nhuận và cổ tức năm 2011.

- Lợi nhuận trước thuế: 40.646.309.000 đồng.
- Lợi nhuận tính thuế TNDN: 36.252.809.000 đồng.
- Thuế thu nhập Doanh nghiệp (25%): 9.063.202.000 đồng.

Trong đó:

- + Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp: 3.761.526.000 đồng.

- + Thuế thu nhập doanh nghiệp được giảm: 5.301.676.000 đồng.
- Lợi nhuận sau thuế: 31.583.107.000 đồng.
- Các quỹ Doanh nghiệp (A): 5.318.371.000 đồng, bằng 16,84% lợi nhuận sau thuế.

Quỹ Doanh nghiệp được phân chia như sau:

- a) Tổng số quỹ đầu tư phát triển: 7.960.861.000 đồng.
- Trong đó:
 - Trích từ lợi nhuận (50% x A): 2.659.186.000 đồng.
 - Trích từ giảm thuế thu nhập: 5.301.676.000 đồng.
- b) Quỹ dự phòng tài chính (10%xA): 531.837.000 đồng
- c) Quỹ khen thưởng (20% x A): 1.063.674.000 đồng.
- d) Quỹ phúc lợi (20% x A): 1.063.674.000 đồng.
- đ) Lợi nhuận chia cổ tức: 26.264.736.000 đồng, bằng 83,16% lợi nhuận sau thuế.
- e) Tỷ lệ cổ tức (26.264.736.000/175.098.240.000): 15% (Trả bằng tiền mặt).

3. Thông qua phương án và hợp đồng sáp nhập doanh nghiệp

Căn cứ Điều 153, Luật doanh nghiệp, căn cứ nhu cầu phát triển, mục tiêu, lợi ích của việc sáp nhập doanh nghiệp mà Hội đồng quản trị đã báo cáo Đại hội đồng cổ đông. Đề nghị Quý cổ đông xem xét biểu quyết thông qua hợp đồng sáp nhập doanh nghiệp; hợp đồng sáp nhập doanh nghiệp do Hội đồng quản trị thuê tổ chức tư vấn soạn thảo, cổ đông lớn Tập đoàn Sông Đà đã xem xét, thông qua trước khi trình Đại hội đồng cổ đông.

a) Hợp đồng sáp nhập, Công ty cổ phần Sông Đà 6.04 (mã chứng khoán S64) vào Công ty cổ phần Sông Đà 6 (mã chứng khoán SD6), có các nội dung cơ bản sau đây:

- SD6 và S64 thống nhất: S64 chuyển toàn bộ tài sản, quyền, nghĩa vụ và lợi ích hợp pháp của S64 sang SD6, đồng thời chấm dứt sự tồn tại của S64 kể từ ngày sáp nhập. SD6 sẽ thừa kế toàn bộ các quyền, lợi ích hợp pháp, đồng thời chịu trách nhiệm về mọi nghĩa vụ tài sản, nghĩa vụ lao động và các nghĩa vụ khác của S64 kể từ ngày sáp nhập.

- SD6 phát hành bổ sung cổ phiếu bằng phương thức chào bán cổ phiếu ra công chúng. SD6 sẽ sử dụng số lượng cổ phiếu phát hành bổ sung này để đổi cho các cổ đông hiện hữu của S64, theo đó các cổ đông hiện hữu của S64 sẽ trở thành cổ đông của SD6 và SD6 trở thành chủ sở hữu duy nhất của S64.

- Tỷ lệ hoán đổi cổ phiếu là 1:0,9, nghĩa là tại thời điểm chốt danh sách cổ đông để thực hiện sáp nhập, cứ 01 cổ phiếu của S64 sẽ được đổi lấy 0,9 cổ phiếu của SD6 và cổ đông của S64 thực hiện hoán đổi cổ phiếu sẽ trở thành cổ đông của SD6 sau khi hoàn tất thủ tục hoán đổi cổ phiếu.

b) Hợp đồng sáp nhập, Công ty cổ phần Sông Đà 6.06 (mã chứng khoán SSS) vào Công ty cổ phần Sông Đà 6 (mã chứng khoán SD6), có các nội dung cơ bản sau đây:

- SD6 và SSS thống nhất: SSS chuyển toàn bộ tài sản, quyền, nghĩa vụ và lợi ích hợp pháp của SSS sang SD6, đồng thời chấm dứt sự tồn tại của SSS kể từ ngày sáp nhập. SD6 sẽ thừa kế toàn bộ các quyền, lợi ích hợp pháp, đồng thời chịu trách nhiệm về mọi nghĩa vụ tài sản, nghĩa vụ lao động và các nghĩa vụ khác của SSS kể từ ngày sáp nhập.

- SD6 phát hành bổ sung cổ phiếu bằng phương thức chào bán cổ phiếu ra công chúng. SD6 sẽ sử dụng số lượng cổ phiếu phát hành bổ sung này để đổi cho các cổ đông hiện hữu của SSS, theo đó các cổ đông hiện hữu của SSS sẽ trở thành cổ đông của SD6 và SD6 trở thành chủ sở hữu duy nhất của SSS.

- Tỷ lệ hoán đổi cổ phiếu là 1: 0,6, nghĩa là tại thời điểm chốt danh sách cổ đông để thực hiện sáp nhập, cứ 01 cổ phiếu của SSS sẽ được đổi lấy 0,6 cổ phiếu của SD6 và cổ đông của SSS thực hiện hoán đổi cổ phiếu sẽ trở thành cổ đông của SD6 sau khi hoàn tất thủ tục hoán đổi cổ phiếu.

c) Đề nghị Đại hội đồng cổ đông uỷ quyền cho Hội đồng quản trị lập hồ sơ, và ký các văn bản liên quan đến hồ sơ sáp nhập doanh nghiệp theo quy định của pháp luật, uỷ quyền cho Tổng giám đốc công ty-Người đại diện theo pháp luật của Công ty ký hợp đồng sáp nhập Công ty cổ phần Sông Đà 6.04 và Công ty cổ phần Sông Đà 6.06 vào Công ty cổ phần Sông Đà 6.

4. Thông qua toàn văn Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Sông Đà 6 (sau sáp nhập)

Căn cứ Điều 153 Luật Doanh nghiệp, Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông thông qua toàn văn Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Sông Đà 6. Hội đồng quản trị đã thuê tổ chức tư vấn soạn thảo Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Sông Đà 6, cổ đông lớn của Công ty là Tập đoàn Sông Đà đã xem xét và thông qua toàn văn dự thảo Điều lệ của Công ty trước khi trình Đại hội đồng cổ đông.

5. Thông qua phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn Điều lệ để hoán đổi cổ phiếu của 02 Công ty sáp nhập.

Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua phương án Công ty cổ phần Sông Đà 6 phát hành cổ phiếu theo hình thức chào bán ra công chúng để hoán đổi toàn bộ số cổ phiếu của S64 và SSS do các cổ đông bên ngoài nắm giữ theo tỷ lệ hoán đổi được cổ đông S64, SSS và SD6 thống nhất thông qua.

- Số lượng cổ phiếu của SD6 trước khi sáp nhập: 17.509.824 tương đương với 175.098.240.000 đồng vốn Điều lệ.

- Số lượng cổ phiếu của SD6 cần phát hành thêm: 1.713.900 CP tương đương vốn Điều lệ tăng thêm: 17.139.000.000 đồng.

- Số lượng cổ phiếu của SD6 sau khi sáp nhập: 19.223.724; vốn Điều lệ của Công ty sau sáp nhập: 192.237.240.000 đồng.

Uỷ quyền cho Hội đồng quản trị làm thủ tục và ký các hồ sơ liên quan đến việc phát hành và niêm yết cổ phiếu bổ sung theo quy định của Pháp luật.

6. Kế hoạch SXKD năm 2012 của Công ty cổ phần Sông Đà 6

a) Mục tiêu nhiệm vụ SXKD

Thi công các dự án thủy điện đã có hợp đồng:

- Hoàn thành thi công, nghiệm thu bàn giao các dự án: Thủy điện Nậm Chiến; Thủy điện Hòa Na; Thủy điện XêKaMan3.

Thủy điện Huội Quảng: Tập trung nguồn lực chính thi công bê tông 2 vai đập đến cao độ 320, đập tràn đến cao độ 300, đảm bảo mục tiêu chống lũ năm 2012.

Thủy điện Lai Châu: Tập trung hoàn thành thi công bê tông để đảm bảo mục tiêu ngăn sông cuối tháng 3/2012.

Thi công các dự án công trình dân dụng:

Dự án nhà Quốc Hội: Tập trung hoàn thiện gói thầu XL01 và thi công gói thầu XL02

Sản xuất công nghiệp

- Nhà máy Xi Măng Hạ Long: Đảm bảo khoan nổ, xúc chuyển đá vôi cấp cho nhà máy theo yêu cầu.

- Sản xuất vữa bê tông bán ngoài tại khu vực Hà Nội 36.000m³/năm.

- Sản xuất đá dăm, vữa bê tông phục vụ thi công các dự án thủy điện.

Tìm kiếm việc làm: Tiếp thị dự án thủy điện Đồng Nai 5; dự án đường giao thông trên cao tại TP.Hà Nội và một số dự án thủy điện, giao thông khác.

Chuẩn bị đầu tư đào tạo nguồn nhân lực, nghiên cứu công nghệ để thi công dự án giao thông đô thị: tàu điện ngầm, đường sắt trên cao và thi công dự án điện hạt nhân vào năm 2014.

b) Các chỉ tiêu kinh tế của công ty (Chưa sáp nhập)

- Tổng giá trị SXKD:	835,340 tỷ đồng.
- Doanh thu:	754,705 tỷ đồng.
- Lao động và tiền lương:	
+ Tổng số CBCNV bình quân:	2.150 người.
+ Thu nhập bình quân:	5.553.000 đồng/người/tháng.
- Các khoản nộp nhà nước:	50,389 tỷ đồng.
- Lợi nhuận trước thuế:	43,416 tỷ đồng.
- Lợi nhuận sau thuế:	32,562 tỷ đồng.
- Tỷ lệ cổ tức dự kiến:	15%.
- Giá trị đầu tư:	225,200 tỷ đồng.

Trong đó:

+ Đầu tư dự án nhà và hạ tầng:	92,00 tỷ đồng.
+ Đầu tư nâng cao năng lực thiết bị thi công:	125,200 tỷ đồng.
+ Đầu tư góp vốn Điều lệ các Công ty CP:	8,00 tỷ đồng.

c) Các chỉ tiêu kinh tế của công ty (Sau khi sáp nhập)

- Tổng giá trị SXKD:	1.112,000 tỷ đồng.
- Doanh thu:	1.025,141 tỷ đồng.
- Lao động và tiền lương:	
+ Tổng số CBCNV bình quân:	2.724 người.
+ Thu nhập bình quân:	5.550.000 đồng/người/tháng.
- Các khoản nộp nhà nước:	61,845 tỷ đồng.
- Lợi nhuận trước thuế:	55,191 tỷ đồng.
- Lợi nhuận sau thuế:	41,393 tỷ đồng.
- Tỷ lệ cổ tức dự kiến:	15%.
- Giá trị đầu tư:	234,600 tỷ đồng.

Trong đó:

+ Đầu tư dự án nhà và hạ tầng:	92,000 tỷ đồng.
+ Đầu tư nâng cao năng lực thiết bị thi công:	134,600 tỷ đồng.
+ Đầu tư góp vốn Điều lệ các Công ty CP:	8,000 tỷ đồng.

7. Ủy quyền lựa chọn Công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2012:

Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát trình ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT và BKS lựa chọn một trong những đơn vị kiểm toán độc lập được Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán các tổ chức niêm yết để kiểm toán báo cáo tài chính năm 2012 của Công ty.

8. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị phê duyệt các Hợp đồng theo Khoản 1, Khoản 3, Điều 35, Điều lệ Công ty:

Theo khoản 1 và khoản 3, Điều 35 Điều lệ Công ty quy định: Hợp đồng, giao dịch có giá trị $\geq 50\%$ tổng giá trị tài sản của Công ty ghi trong báo cáo tài chính gần nhất, giữa Công ty với cổ đông hoặc với người đại diện theo ủy quyền của cổ đông sở hữu trên 35% tổng số cổ phần phổ thông của Công ty hoặc với người có liên quan của họ hoặc với Thành viên Hội đồng quản trị, hoặc với Tổng giám đốc sẽ được ĐHĐCĐ phê duyệt. Để đảm bảo yêu cầu phục vụ sản xuất được kịp thời, không bỏ lỡ cơ hội kinh doanh, Hội đồng quản trị trình ĐHĐCĐ ủy quyền cho Hội đồng quản trị phê duyệt Hợp đồng, giao dịch quy định tại khoản 1 và khoản 3, Điều 35 Điều lệ Công ty và Hợp đồng khác thuộc thẩm quyền phê duyệt của ĐHĐCĐ nếu có phát sinh trong năm 2012.

9. Báo cáo chi thù lao của HĐQT, Ban kiểm soát năm 2011. Dự toán tổng mức thù lao năm 2012: Đề nghị ĐHĐCĐ phê duyệt

a. Báo cáo thù lao năm 2011:

- Dự toán tổng mức thù lao HĐQT, BKS là: 1.085.322.320 đồng.
- Tổng chi trả tiền lương, thù lao HĐQT, BKS là: 1.085.322.320 đồng.

b. Tổng mức thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2012:

Tổng dự toán: 1.150.000.000, đồng

Trong đó:

- Tiền lương của Chủ tịch Hội đồng quản trị (chuyên trách) = 1% lợi nhuận trước thuế: 550.000.000, đồng
- Thù lao của Thành viên Hội đồng quản trị (không chuyên trách): 384.000.000 đồng (8.000.000 đồng/người/tháng x 04 người x 12 tháng).
- Thù lao của Trưởng ban Kiểm Soát: 96.000.000 (8.000.000 đồng/người/tháng x 01 người x 12 tháng).
- Thù lao của Thành viên Ban kiểm soát: 120.000.000 đồng (5.000.000 đồng/người/tháng x 02 người x 12 tháng).

Kính thưa Quý cổ đông trên đây là những vấn đề Hội đồng quản trị trình ĐHĐCĐ, kính đề nghị quý cổ đông xem xét biểu quyết thông qua./.

Trân trọng cảm ơn!

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Chủ tịch



Hồ Sỹ Hùng